

## DIÊN MỆNH QUÁN ÂM

Diên Mệnh Quán Âm là Tôn thứ 16 trong 33 Thể của Quán Âm, tượng trưng cho đoạn vãn trong Phẩm Phổ Môn là:

*“Nư thuốc độc, ếm đôi  
Muốn hại đến mệnh thân  
Do sức niệm Quán Âm  
Người gây bị hại ngược”*

Do Tôn này hay làm tiêu trừ chú thuật ếm đôi và thuốc độc khiến cho chúng sinh kéo dài mạng sống, tăng thêm tuổi thọ, nên có các tên gọi là **Diên Mệnh Quán Âm** hay **Trường Thọ Quán Âm**

Tôn hình có tư thế tựa vào mỏm núi bên cạnh nước, nhãn nhả thường thức cảnh vật trên mặt nước





**Trong Nhiếp Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni Kinh Kế Nhất Pháp Trung  
Xuất Vô Lượng Nghĩa Nam Phương Mạn Nguyên Bồ Đà Lạc Hải Hội Ngũ Bộ  
Chủ Tôn Phương Đẳng Hoàng Thệ Lực Phương Vị Cập Uy Nghi Hình Sắc Cháp  
Trì Tam Ma Già Tiêu Xí Mạn Trà La Nghi Quỹ ghi nhận Tôn Hình của Diên Mệnh  
Quán Âm là:**

“Nay nói Viện thứ ba: Pháp Tăng Ích Giáng Phục  
Cửa Đông: **Diên Mệnh Quán Âm**  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân Phật trú trong mào  
Thân tướng màu vàng sậm  
Tướng nhu nhược Từ Bi  
Cứu Thế hai mươi tay  
Dẫn tiếp loại quần sinh  
Hai chân tướng Phúc Luân (bánh xe có cãm)  
Hóa đạo các Hữu Tình  
Trái, Định: nâng ngọc báu  
Trái, Lý: cầm Kiếm báu  
Trái, Định: nắm Kim Luân (bánh xe vàng)  
Trái, Lý: Kim Cương Quyết (cây cọc Kim Cương)  
Trái, Định: cầm Bàn Bài  
Trái, Lý: Kim Cương Đạc (cái mõ Kim Cương)  
Trái, Định: Kim Cương Linh (cái chuông Kim Cương)  
Trái, Lý: hoa sen lớn  
Trái, Định: cầm Tràng hạt  
Trái, Lý: Kết Quyên ân  
Phải, Tuệ: cầm Kích Tỏa  
Phải, Trí: Kiếm Kim Cương  
Phải, Tuệ: tượng Hóa Phật  
Phải, Trí: báu Kim Cương  
Phải, Tuệ: cầm gương báu  
Phải, Trí: dây Kim Cương  
Phải, Tuệ: Thí Vô Úy  
Phải, Trí: Bạt Chiết La  
Phải, Tuệ: chày Ngũ Cổ  
Phải, Trí: Phộc Nhật La (chày Ngũ Cổ)  
Trăm ngàn loại anh lạc  
Vòng hoa diệu, Thiên y  
Trang nghiêm thân Thượng diệu  
Hào quang tròn chẳng biến  
Trú hoa Phả Đầu ma (Padma:hoa sen hồng)  
An trú vành trăng lớn”

“Ngoài ra, Diên Mệnh Quán Âm còn được thờ phượng qua Tôn Tượng có 20  
cánh tay



\_ Do Bản Thệ cứu giúp cho chúng sinh được trường thọ, nên Tôn này còn được xem là nơi hóa hiện tay cầm đám mây ngũ sắc trong Thiên Thủ Quán Âm. Nếu có người nào tu Pháp này thì có thể thành vị Trường Mệnh Tiên

\*) Hệ thống Mật Giáo ghi nhận Pháp tay cầm đám mây ngũ sắc của Thiên Thủ Quán Âm là:

NGŨ SẮC VÂN THỦ ( Tay hóa Mây Ngũ Sắc )



-Thiên Quang Nhân Kinh ghi là: “*Nêu người vì thành tựu pháp Tiên, nên tu pháp đám Mây Ngũ Sắc. Tượng Tiên Vân Quán Tự Tại, tướng tốt đẹp trang nghiêm như trước nói. Chỉ có tay phải cầm đám Mây Ngũ Sắc, tay trái nâng lên trên cầm thẳng cái áo khoác ngoài (thiên y) để mặc*” .



- Tượng Ấn là: Hai tay phải trái kết Vũ Khé (ấn múa) làm tương bay .
- Chân Ngôn là: “Ấn, phộc nhật la đạt ma (Kim Cương Pháp) bán giả lô ba minh già (mây ngũ sắc) tát đà, tát địa dã đà la lam (thành tựu Minh Môn) sa phộc hạ”.

ॐ वज्रधर्म पञ्चरूपमेघा सिद्धा विद्या ध्यानम् स्वहा

**Oṃ\_ Vajra-dharma pañca-rūpa-megha, siddha vidya-dhāranām svāhā**

Ở hang núi nơi vắng vẻ , tác pháp niệm tụng đã một vạn tám ngàn (18000) biến xong sẽ được quả thành Tiên.

- Thiên Thủ Kinh ghi là: “*Nếu muốn được Đạo Tiên , nên cầu nơi tay hiện Mây Ngũ Sắc*”.

-Chân Ngôn là : “Ấn, phạ nhật ra, ca rị, ra tra, hàm tra”.

ॐ वज्रकरे इन्द्र मन्त्र

**Oṃ\_ Vajra-kari** (Quy mệnh Kim Cương Chương) **Raṭ** (quát hét) **Maṭ** (tri hoãn, chậm chạp)

Mây Ngũ Sắc (Pañca-rūpa-megha) là điềm lành kỳ lạ của đạo Tiên, biểu thị cho nghĩa: “Đạo Pháp được thành tựu, thành Ngũ Thông Tiên”. Năm màu là tinh sắc của năm Tạng (màu trắng thuộc lá phổi, màu vàng thuộc tụy tạng, màu đỏ thuộc trái tim, màu đen thuộc trái thận, màu xanh thuộc lá gan, nên biểu thị cho thọ mệnh (Āyuh) 14 chi, 5 tạng đều giúp ích cho sự mau chóng phát triển của thọ mệnh.

Trong Chân Ngôn tuy có nói về Đức của Diên Thọ (Sống lâu), nhưng trong 40 tay không có Diên Thọ Khé. Vì thế tay hóa hiện Mây Ngũ Sắc biểu thị cho Diên Thọ Khé .

Do tinh thần con người như mây nổi, nên Quán Thế Âm Bồ Tát dùng bản nguyện Từ Bi hóa hiện tay này để giữ lại không cho ly tán nhằm giúp cho chúng sanh được sống lâu và khoẻ mạnh như chư Thiên .

Hành Giả muốn thành tựu Pháp này thì phải vào nơi núi sâu rừng thẳm; ngưng ăn lúa nếp, thân cây Tùng với thảo dược, không phạm vào ba nghiệp ác, hướng về Bản Tôn, quán tưởng tay, tụng Chú từ một đến ba năm thì thành Trường Mệnh Tiên.